

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án tái cấu trúc thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng việc sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn Nghị định 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1751/TTr-STC ngày 05 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này phương án tái cấu trúc 02 thủ tục hành chính (TTHC) có thành phần hồ sơ được thay thế bằng việc sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Huế.

1. Danh mục TTHC thực hiện tái cấu trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Phương án tái cấu trúc TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thay thế thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cập nhật quy trình điện tử theo phương án tái cấu trúc tại Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan theo phương án tái cấu trúc này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TÁI CẤU TRÚC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số 828 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên thành phần hồ sơ đề nghị thay thế	Thành phần hồ sơ thay thế	Cơ sở dữ liệu	Bộ chủ quản Cơ sở dữ liệu	Cơ quan thực hiện TTHC
1	3.000202	Hỗ trợ sau đầu tư cho các dự án đầu tư theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa thành phố Huế	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh cá thể;	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính	UBND thành phố, Sở Tài chính
2	1.012169	Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế	Bản sao Giấy chứng tử của người chết	Giấy chứng tử	CSDL quốc gia về hộ tịch	Bộ Tư pháp	UBND cấp xã

Phụ lục II
PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐƯỢC THAY THẾ BẰNG VIỆC SỬ DỤNG THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

I. CƠ SỞ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Phân tích, đánh giá hiện trạng thực hiện thủ tục hành chính

Trong thời gian qua việc tiếp nhận, giải quyết và xử lý hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử đã chứng minh được tính khả thi, đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên quy mô lớn, đảm bảo hiệu lực và hiệu quả trong quản lý nhà nước.

Về yêu cầu hồ sơ và khai thác dữ liệu: Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân phải cung cấp thành phần hồ sơ là bản chính hoặc bản sao có chứng thực khi thực hiện yêu cầu giải quyết TTHC buộc người dân, tổ chức vẫn phải tải lên các file đã được ký số hoặc bản quét (scan). Hồ sơ vẫn phải luân chuyển qua các bước trung gian không cần thiết trên hệ thống giải quyết TTHC, cán bộ thụ lý phải thực hiện các bước kiểm tra, đối chiếu hồ sơ một cách thủ công bằng cách quy vấn, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu thông qua các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và thông tin hồ sơ của công dân, tổ chức cung cấp làm tăng thời gian trong quá giải quyết. Trong khi đó, tài liệu này hoàn toàn có thể được khai thác thông qua Cơ sở dữ liệu về dân cư quốc gia và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được thiết lập trên hệ thống Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

2. Cơ sở tái cấu trúc thủ tục hành chính

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về việc Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

II. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC

1. Thủ tục: Hỗ trợ sau đầu tư cho các dự án đầu tư theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa thành phố Huế

1.1. Mã TTHC: 3.000202

1.2. Cấp giải quyết: Cấp tỉnh

1.3. Đối tượng thực hiện TTHC: Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức.

1.4. Phí/lệ phí: Không

1.5. Kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể phù hợp với Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP. Cụ thể:

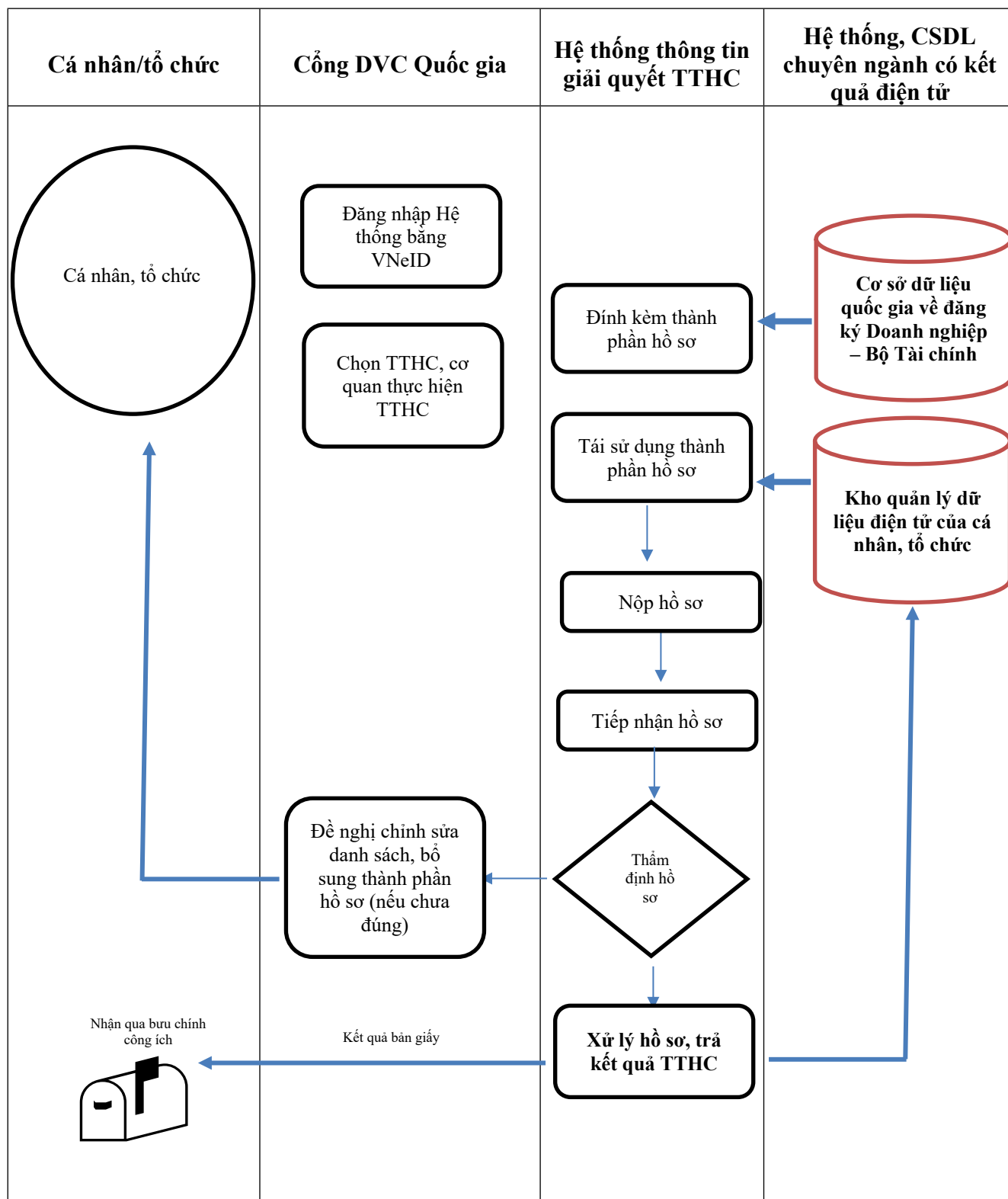
TT	Tên hồ sơ theo Quyết định công bố	Số lượng		Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
		Bản chính	Bản sao		
1	Bản đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01)	01			
2	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh cá thể		01	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh cá thể	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký Doanh nghiệp
3	Bản sao quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền		01		
4	Dự án đầu tư do nhà đầu tư lập	01			
5	Hồ sơ thiết kế, dự toán được nhà đầu tư phê duyệt		01		
6	Hồ sơ hoàn thành dự án, gồm: Báo cáo quyết toán hoàn thành dự án đầu tư; Bản vẽ hoàn công, dự toán hoàn thành		01		
7	Bản sao các văn bản về điều kiện sản xuất, kinh doanh theo quy định hiện hành (nếu có)		01		

TT	Tên hồ sơ theo Quyết định công bố	Số lượng		Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
		Bản chính	Bản sao		
8	Chứng từ, hóa đơn tài chính hợp pháp		01		

1.6. Cơ sở dữ liệu kết nối: Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký Doanh nghiệp

1.7. Quy trình thực hiện

1.7.1. Lưu đồ điện tử



1.7.2. Mô tả chi tiết

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ

Công dân, tổ chức chuẩn bị đầy đủ các thành phần hồ sơ điện tử theo yêu cầu. Tài liệu có thể được scan, chụp từ bản chính hoặc sử dụng trực tiếp các bản điện tử đã có sẵn. Các tài liệu điện tử được chủ động lựa chọn và lấy từ nguồn phù hợp (thiết bị cá nhân, kho dữ liệu điện tử, ví VNeID hoặc các kho lưu trữ khác) và tải lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Bước 2: Nộp hồ sơ

Truy cập vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia (tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>), đăng nhập bằng tài khoản VneID và chọn thủ tục hành chính, chọn cơ quan, đơn vị thực hiện.

Công dân, tổ chức thực hiện sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký Doanh nghiệp – Bộ Tài chính và tái sử dụng dữ liệu từ đã có sẵn từ các kết quả giải quyết TTHC trước đó (nếu có) hoặc đính kèm các tài liệu đã chuẩn bị từ Kho quản lý dữ liệu cá nhân lên Hệ thống.

Bước 3: Tiếp nhận hồ sơ

Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn, bổ sung hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trường hợp không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan chuyên môn để giải quyết theo quy trình quy định.

Bước 4: Thẩm định hồ sơ

Cơ quan chuyên môn giải quyết tiến hành thẩm định hồ sơ điện tử theo quy định;

Hệ thống cung cấp các biểu mẫu điện tử chuẩn hóa để cán bộ sử dụng cho các trường hợp: Thông báo không đủ điều kiện giải quyết; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký số trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống tự động chuyển kết quả đã ký số đến Bộ phận Văn thư điện tử để thực hiện lấy số, vào sổ và đóng dấu điện tử.

Bước 5: Nhận kết quả

Sau khi Cán bộ xác nhận kết thúc quy trình giải quyết, chuyển Kết quả giải quyết bản điện tử đến Kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp xác nhận trả kết quả trên Hệ thống (trạng thái “Đã trả kết quả”).

Trường hợp cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra kết quả có sai sót, hồ sơ sẽ được trả lại cho đơn vị giải quyết để thực hiện giải quyết lại.

Kết quả giải quyết bản giấy (nếu có) sẽ được gửi về địa chỉ đăng ký của công dân, tổ chức thông qua dịch vụ bưu chính

2. Thủ tục: Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế

2.1. Mã TTHC: 1.012169

2.2. Cấp giải quyết: Cấp xã

2.3. Đối tượng thực hiện TTHC: Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức.

2.4. Phí/lệ phí: Không

2.5. Kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ

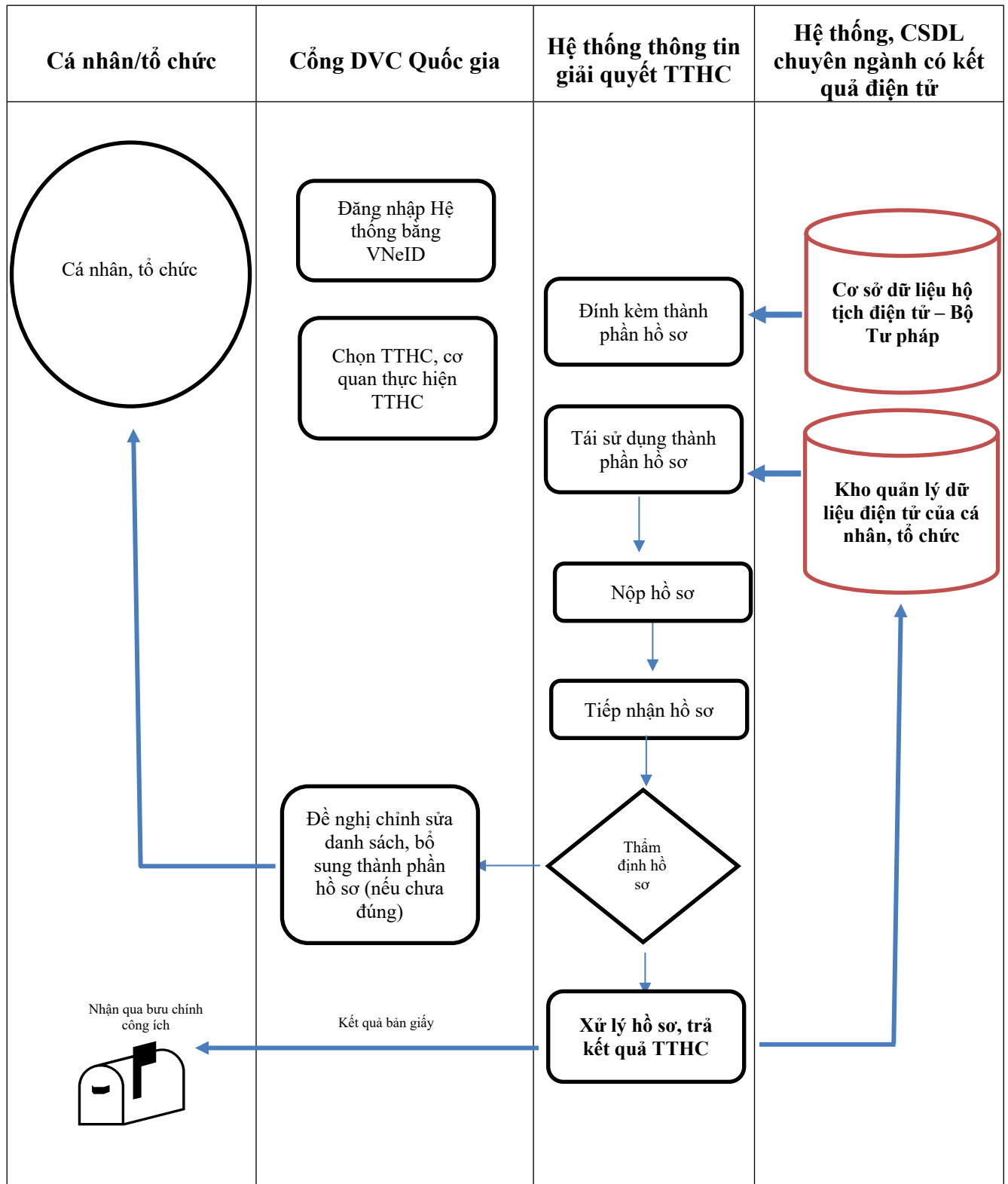
Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể phù hợp với Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP. Cụ thể:

TT	Tên hồ sơ theo Quyết định công bố	Số lượng		Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
		Bản chính	Bản sao		
1	Tờ khai thông tin cá nhân, cơ quan, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng	01			
2	Bản sao Giấy chứng tử của người chết.		01	Bản sao Giấy chứng tử	Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử
3	Bản chính Hợp đồng, Biên bản thanh lý Hợp đồng, Hóa đơn tài chính của cơ sở hỏa táng.	01			
4	Văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu đối với cá nhân được ủy quyền hoặc đại diện cho cơ quan, tổ chức	01			

1.6. Cơ sở dữ liệu kết nối: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

1.7. Quy trình thực hiện

1.7.1. Lưu đồ điện tử



1.7.2. Mô tả chi tiết

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ

Công dân, tổ chức chuẩn bị đầy đủ các thành phần hồ sơ điện tử theo yêu cầu. Tài liệu có thể được scan, chụp từ bản chính hoặc sử dụng trực tiếp các bản điện tử đã có sẵn. Các tài liệu điện tử được chủ động lựa chọn và lấy từ nguồn phù hợp (thiết bị cá nhân, kho dữ liệu điện tử, ví VNeID hoặc các kho lưu trữ khác) và tải lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Bước 2: Nộp hồ sơ

Truy cập vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia (tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>), đăng nhập bằng tài khoản VneID và chọn thủ tục hành chính, chọn cơ quan, đơn vị thực hiện.

Công dân, tổ chức thực hiện sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử – Bộ Tư pháp và tái sử dụng dữ liệu từ đã có sẵn từ các kết quả giải quyết TTHC trước đó (nếu có) hoặc đính kèm các tài liệu đã chuẩn bị từ Kho quản lý dữ liệu cá nhân lên Hệ thống.

Bước 3: Tiếp nhận hồ sơ

Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn, bổ sung hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trường hợp không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan chuyên môn để giải quyết theo quy trình quy định.

Bước 4: Thẩm định hồ sơ

Cơ quan chuyên môn giải quyết tiến hành thẩm định hồ sơ điện tử theo quy định;

Hệ thống cung cấp các biểu mẫu điện tử chuẩn hóa để cán bộ sử dụng cho các trường hợp: Thông báo không đủ điều kiện giải quyết; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký số trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống tự động chuyển kết quả đã ký số đến Bộ phận Văn thư điện tử để thực hiện lấy số, vào sổ và đóng dấu điện tử.

Bước 5: Nhận kết quả

Sau khi Cán bộ xác nhận kết thúc quy trình giải quyết, chuyển Kết quả giải quyết bản điện tử đến Kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp xác nhận trả kết quả trên Hệ thống (trạng thái “Đã trả kết quả”).

Trường hợp cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra kết quả có sai sót, hồ sơ sẽ được trả lại cho đơn vị giải quyết để thực hiện giải quyết lại.

Kết quả giải quyết bản giấy (nếu có) sẽ được gửi về địa chỉ đăng ký của công dân, tổ chức thông qua dịch vụ bưu chính

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đối với người dân, tổ chức

Giảm thiểu tuyệt đối nhu cầu đi lại, chờ đợi tại cơ quan hành chính. Công dân, tổ chức có thể thực hiện thủ tục 24/7, mọi lúc, mọi nơi thông qua môi trường mạng.

Việc tái sử dụng dữ liệu (theo nguyên tắc "một lần khai báo") giúp rút ngắn đáng kể thời gian chuẩn bị hồ sơ.

Toàn bộ quy trình được thực hiện trên môi trường điện tử duy nhất (Cổng DVC Quốc gia), cho phép Công dân, tổ chức theo dõi trạng thái hồ sơ theo thời gian thực, nâng cao tính minh bạch, giảm thiểu rủi ro hồ sơ bị thất lạc hoặc chậm trễ.

Việc trả kết quả điện tử (qua Kho dữ liệu cá nhân) giúp Công dân, tổ chức được sở hữu kết quả giải quyết TTHC dưới dạng dữ liệu số có giá trị pháp lý, phục vụ cho các giao dịch điện tử tiếp theo.

2. Tác động đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết

Giảm thiểu thời gian kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ đã được liên kết từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành

Cán bộ và Lãnh đạo thực hiện toàn bộ quy trình từ soạn thảo, thẩm định đến phê duyệt kết quả giải quyết TTHC trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Các biểu mẫu điện tử (Phiếu bổ sung, Thông báo) và Kết quả giải quyết TTHC được hoàn thiện theo mẫu chuẩn có sẵn trên Hệ thống. Việc ký số điện tử trực tiếp trên Hệ thống và tự động chuyển sang Bộ phận Văn thư điện tử giảm thiểu lỗi thủ công, tăng tính thống nhất và rút ngắn chu trình phê duyệt nội bộ.

3. Tác động đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công

Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp được giảm tải đáng kể khối lượng công việc đón tiếp trực tiếp tại quầy, chuyển trọng tâm sang hỗ trợ từ xa và chuyên sâu vào việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, qua đó tăng năng suất tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên mỗi cán bộ.

Có khả năng kiểm soát chi tiết, toàn diện quy trình và kết quả giải quyết TTHC, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ công và khả năng giải quyết các vướng mắc, khiếu nại của Công dân, tổ chức.

4. Tác động đối với chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

4.1. Đối với thủ tục: Hỗ trợ sau đầu tư cho các dự án đầu tư theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn thành phố Huế

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính/bộ hồ sơ theo thủ tục hành chính trước khi tái cấu trúc và thực hiện trực tuyến toàn trình: 1.032.000 đồng

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau tái cấu trúc/bộ hồ sơ và thực hiện thủ tục trực tuyến toàn trình: 840.000 đồng

- Chi phí tiết kiệm sau tái cấu trúc/bộ hồ sơ: 192.000 đồng

4.2. Đối với thủ tục: Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính/bộ hồ sơ theo thủ tục hành chính trước khi tái cấu trúc và thực hiện trực tuyến toàn trình: 752.000 đồng
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau tái cấu trúc/bộ hồ sơ và thực hiện thủ tục trực tuyến toàn trình: 616.000 đồng
- Chi phí tiết kiệm sau tái cấu trúc/bộ hồ sơ: 136.000 đồng
(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm theo Quyết định).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai: Bắt đầu từ ngày Quyết định phê duyệt phương án này có hiệu lực.

2. Trách nhiệm thực hiện:

2.1. Sở Tài chính, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thay thế thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cập nhật quy trình điện tử theo phương án tái cấu trúc tại Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Sở Tài chính phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được nêu ra theo phương án tái cấu trúc tại Quyết định này.

2.3. Các cơ quan, đơn vị khác có trách nhiệm sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo phương án tái cấu trúc này./.

Phụ lục I
BẢNG TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUÂN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Thủ tục: Hỗ trợ sau đầu tư cho các dự án đầu tư theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa thành phố Huế

STT	Tên hồ sơ	Trước khi Tái cấu trúc		Sau khi Tái cấu trúc	
		Giờ	Chi phí (đồng)	Giờ	Chi phí (đồng)
(1) Chuẩn bị hồ sơ		17	56.000	15	56.000
1	Bản đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01)	2	56.000	2	56.000
2	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh cá thể	2	56.000	0	0
3	Bản sao quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	2	56.000	2	56.000
4	Dự án đầu tư do nhà đầu tư lập	2	56.000	2	56.000
5	Hồ sơ thiết kế, dự toán được nhà đầu tư phê duyệt	2	56.000	2	56.000
6	Hồ sơ hoàn thành dự án, gồm: Báo cáo quyết toán hoàn thành dự án đầu tư; Bản vẽ hoàn công, dự toán hoàn thành	2	56.000	2	56.000
7	Bản sao các văn bản về điều kiện sản xuất, kinh doanh theo quy định hiện hành (nếu có)	2	56.000	2	56.000
8	Chứng từ, hóa đơn tài chính hợp pháp	2	56.000	2	56.000
(2) Nộp hồ sơ và nhận kết quả		1	56.000	1	56.000
(3) Phí/lệ phí		0	0	0	0
(4) Các chi phí khác (xăng xe, đi lại, tư vấn,...)		1	80.000	0	0

Tổng chi phí/bộ hồ sơ (1) + (2) + (3) + (4)	1.032.000 đ	840.000 đ
Chi phí tiết kiệm sau khi tái cấu trúc	192.000 đ	
	<i>(Tiết kiệm: 18,6%)</i>	

2. Thủ tục: Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế

STT	Tên hồ sơ	Trước khi Tái cấu trúc		Sau khi Tái cấu trúc	
		Giờ	Chi phí (đồng)	Giờ	Chi phí (đồng)
(1) Chuẩn bị hồ sơ		12	56.000	11	56.000
1	Tờ khai thông tin cá nhân, cơ quan, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng	8	56.000	8	56.000
2	Bản sao Giấy chứng tử của người chết.	1	56.000	0	0
3	Bản chính Hợp đồng, Biên bản thanh lý Hợp đồng, Hóa đơn tài chính của cơ sở hỏa táng.	1	56.000	1	56.000
4	Văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu đối với cá nhân được ủy quyền hoặc đại diện cho cơ quan, tổ chức	1	56.000	1	56.000
(2) Nộp hồ sơ và nhận kết quả		1	56.000	1	56.000
(3) Phí/lệ phí		0	0	0	0
(4) Các chi phí khác (xăng xe, đi lại, tư vấn,...)		1	80.000	0	0
Tổng chi phí/bộ hồ sơ (1) + (2) + (3) + (4)		752.000 đ		616.000 đ	
Chi phí tiết kiệm sau khi tái cấu trúc		136.000 đ			
		(Tiết kiệm: 18,08%)			